TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI** Số: 88/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.** *Văn Bàn, ngày 04 háng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Nh, sinh ngày 03/8/1971.
Nơi đăng ký thường trú: Thôn 14, xã Dương Q, huyện Văn B, tỉnh LC.

Bị đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1969.
Nơi đăng ký thường trú: Thôn 14, xã Dương Q, huyện Văn B, tỉnh LC.
Nơi công tác: Trạm y tế xã Dương Q, huyện Văn B, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn Nh và chị Lương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn Nh và chị Lương Thị T.

+ Về con chung: Anh Hoàng Văn Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Mai L, sinh năm 2005 đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lương Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Ngọc S, sinh năm 1993.

Anh Hoàng Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T theo định kỳ nuôi cháu Hoàng Ngọc S mỗi tháng 700.000đ/ tháng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

+ Về án phí:

Anh Hoàng Văn Nh nhận chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình Dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp d- ỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2012/0006741 ngày 25/10/2017 tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Văn Bàn. Anh Hoàng Văn Nh đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Chị Lương Thị T không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lựa

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn anh Hoàng Văn Nh (01).
- Bị đơn chị Lương Thị T (01).
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(1);
- Uỷ ban nhân dân xã Dương Quỳ (1).
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn(02).
- Lu HS vụ án (02),